

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Số: 1862 /UBND-NNMT

V/v tăng cường xử lý vi phạm
phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quảng Trị, ngày 14 tháng 4 năm 2026

Kính gửi:

- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Xây dựng;
- UBND các xã, phường;
- Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Quảng Bình;
- Công ty TNHH MTV quản lý khai thác công trình thủy lợi Quảng Trị.

Thời gian qua, tình hình vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh diễn biến phức tạp; ý thức chấp hành pháp luật của một bộ phận người dân còn hạn chế; nhiều vụ việc vi phạm chưa được xử lý dứt điểm, còn kéo dài, thậm chí tái diễn. Công tác phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong kiểm tra, phát hiện và xử lý vi phạm ở một số nơi chưa chặt chẽ; vai trò, trách nhiệm của chính quyền cấp cơ sở chưa được phát huy đầy đủ, thiếu sự chỉ đạo quyết liệt, kịp thời.

Trên địa bàn tỉnh Quảng Trị (sau khi sáp nhập tỉnh Quảng Bình và tỉnh Quảng Trị trước đây), năm 2024 ghi nhận 86 trường hợp vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi, đã lập biên bản 86 vụ và xử lý 48 vụ; năm 2025 phát sinh 61 trường hợp vi phạm, đã lập biên bản 61 vụ nhưng mới xử lý được 03 vụ. Tình trạng vi phạm nhiều nhưng xử lý còn hạn chế, chưa tương xứng với yêu cầu quản lý đặt ra.

Thực hiện Công văn số 3168/BNMT-TL ngày 02/4/2026 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc xử lý vi phạm phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và tổ chức thực thi nghiêm các quy định của pháp luật, bảo đảm an toàn công trình thủy lợi, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chỉ đạo các tổ chức quản lý, khai thác công trình thủy lợi rà soát, tổng hợp, báo cáo đầy đủ tình hình và kết quả xử lý các vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; đối với các trường hợp vi phạm chưa được xử lý trong thời hạn theo quy định, có trách nhiệm đôn đốc Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức xử lý dứt điểm theo thẩm quyền, đồng thời tổng hợp, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý các trường hợp vượt thẩm quyền;

- Chủ trì rà soát, đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của các công trình thủy lợi; trường hợp công trình không còn khả năng chịu tải, tham mưu cơ quan có thẩm quyền không xem xét cấp phép theo quy định tại khoản 2 Điều 7 Luật Bảo vệ môi trường;

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi vi phạm gây ô nhiễm, suy giảm chất lượng nước trong công trình thủy lợi;

- Theo chức năng nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai các giải pháp tổ chức thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường.

2. Sở Xây dựng

- Chỉ đạo các chủ đầu tư dự án khu đô thị, khu dân cư tập trung thực hiện đầy đủ các yêu cầu về bảo vệ môi trường theo quy định tại Điều 57 Luật Bảo vệ môi trường; bảo đảm hệ thống thu gom, xử lý nước thải được đầu tư đồng bộ, vận hành hiệu quả, không làm phát sinh nguồn thải gây ảnh hưởng đến công trình thủy lợi;

- Theo chức năng, nhiệm vụ được giao, chủ động triển khai hoặc tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện các giải pháp thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh theo quy định tại Điều 86 Luật Bảo vệ môi trường.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến kiến thức nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của người dân và các tổ chức trong việc bảo vệ môi trường, bảo đảm chất lượng nước trong công trình thủy lợi; sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; thực hiện tốt công tác quản lý xả thải và thu gom chất thải trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

4. Sở Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan rà soát, tổng hợp nhu cầu kinh phí; trên cơ sở đó tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh cân đối, bố trí nguồn lực để thực hiện việc cấm mốc, xác định phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định.

5. UBND các xã, phường

- Tổ chức rà soát, thống kê, phân loại toàn bộ các hành vi vi phạm trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn; làm rõ tính chất, mức độ, nguyên nhân từng trường hợp và xây dựng kế hoạch xử lý dứt điểm theo quy định (có danh mục các trường hợp vi phạm tại phụ lục kèm theo);

- Chủ động tổ chức xử lý các hành vi vi phạm theo thẩm quyền; kịp thời tiếp nhận, xử lý kiến nghị của các tổ chức khai thác công trình thủy lợi theo quy định tại khoản 2 Điều 97 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP; thực hiện các biện pháp ngăn chặn, xử lý vi phạm pháp luật về thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi và các văn bản có liên quan;

- Tăng cường kiểm tra, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi lấn, chiếm, sử dụng trái phép đất trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình; ngăn chặn các trường hợp xây dựng công trình trái phép; buộc tổ chức, cá nhân vi phạm khôi phục lại tình trạng ban đầu của đất theo quy định tại khoản 3 Điều 97 Nghị định số 102/2024/NĐ-CP. Trường hợp vượt thẩm quyền xử phạt, lập hồ sơ báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, xử lý theo quy định của pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thủy lợi, phòng chống thiên tai và đất đai;

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, nâng cao nhận thức của người dân về bảo vệ công trình thủy lợi, bảo vệ chất lượng nguồn nước và sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả;

- Triển khai các giải pháp tổ chức thu gom, xử lý nước thải, đặc biệt tại các khu vực làng nghề, theo quy định tại khoản 4, khoản 5 Điều 56 Luật Bảo vệ môi trường;

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh tình hình thực hiện trước ngày 20 tháng 11 hằng năm.

6. Các đơn vị quản lý khai thác công trình thủy lợi

- Tổ chức kiểm tra thường xuyên; kịp thời phát hiện, áp dụng các biện pháp ngăn chặn và kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi theo quy định của Luật Thủy lợi và các văn bản liên quan;

- Chủ trì xây dựng, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt phương án cấm mốc chỉ giới phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi (ưu tiên các công trình có nguy cơ cao xảy ra vi phạm lấn, chiếm); tổ chức công bố công khai mốc giới hành lang bảo vệ công trình, thực hiện cấm mốc trên thực địa và bàn giao mốc giới cho Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có công trình để quản lý theo quy định;

- Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân cấp xã và Sở Nông nghiệp và Môi trường rà soát hiện trạng sử dụng đất trong phạm vi hành lang bảo vệ công trình; kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý các trường hợp sử dụng đất không đúng quy định theo quy định của pháp luật;

- Chủ động đánh giá khả năng tiếp nhận nước thải của công trình thủy lợi; trường hợp công trình không còn khả năng chịu tải, kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền không cấp phép xả thải theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ngành, địa phương nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- PCVP UBND tỉnh - Trần Văn Hoài;
- Lưu: VT, NNMT_K.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



★ Lê Văn Bảo

